



LỊCH THI LẠI HỌC KỲ HK I (2023-2024)
BẬC CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

STT	Lớp học	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Ghi chú
1	22CĐTM01	030100052203	25	Cân bằng trọng tải và hướng dẫn chất xếp	4	03/01/2024	7:30	Tự luận	E01	
2	23CĐAN01	030100060102	1	Pháp luật hàng không	4	03/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
3	23CĐTM01	030100059406	11	Tin học	4	03/01/2024	7:30	Thực hành	D02	
4	23CĐCK01	030100061402	6	Toán kỹ thuật	4	03/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
5	23CĐTM01	030100059205	22	Giáo dục thể chất	4	03/01/2024	9:30	Thực hành	Sân tập 3	
6	22CĐAN01	030100026302	3	Bảo vệ tàu bay	5	04/01/2024	7:30	Tự luận	B203	
7	23CĐTM01	030100059003	7	Chính trị	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
8	22CĐKL01	030100004302	2	Dịch vụ kiểm soát tại sân	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
9	22CĐTM01	030100069003	7	Hành lý bất thường	5	04/01/2024	7:30	Tự luận	B203	
10	22CĐAN01	030100024802	2	Pháp luật về an ninh HK, an ninh trật tự	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
11	22CĐTM01	030100030303	8	Phục vụ hành khách tại cảng hàng không , sân bay	5	04/01/2024	7:30	Tự luận	B203	
12	22CĐTM02	030100069103	2	Phục vụ hành khách trong trường hợp đặc biệt	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
13	21CĐTM01	030100031003	5	Tiếng Anh chuyên ngành 2 -PVHH	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
14	22CĐCK01	030100069802	1	Tính năng tàu bay	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
15	21CĐAN01	030100000103	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	5	04/01/2024	7:30	Trắc nghiệm online	D02	
16	22CĐAN01	030100064502	1	Võ thuật 1	5	04/01/2024	7:30	Thực hành	Sân tập 3	
17	22CĐKL01	030100031602	10	Dịch vụ thông báo tin tức hàng không	5	04/01/2024	9:30	Tự luận	B302	
18	22CĐAN01	030100066302	5	Kiểm tra, giám sát an ninh hàng không, an ninh khu vực hạn chế	5	04/01/2024	9:30	Trắc nghiệm online	D02	
19	23CĐTM01	030100060704	2	Nhận thức về an toàn vệ sinh lao động	5	04/01/2024	9:30	Tự luận	B302	
20	23CĐTM01	030100022803	6	Pháp luật	5	04/01/2024	9:30	Trắc nghiệm online	D02	
21	22CĐTM01	030100052103	7	Quy định vận chuyển hàng hóa cơ bản	5	04/01/2024	9:30	Tự luận	B302	
22	22CĐTM01	030100068903	7	Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm CAT7,8,9	5	04/01/2024	9:30	Tự luận	B302	

STT	Lớp học	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Ghi chú
23	23CDCK01	030100061502	2	Vật lý kỹ thuật	5	04/01/2024	9:30	Tự luận	B302	
24	23CDCK01	030100060403	4	An toàn sân đỗ	5	04/01/2024	12:30	Tự luận	B204	
25	23CDTM01	030100059707	4	Tiếng Anh	5	04/01/2024	12:30	Trắc nghiệm online	D01	
26	22CDTM01	030100146203	3	Tiếng Anh chuyên ngành 2 -PV Hàng hóa	5	04/01/2024	12:30	Trắc nghiệm online	D01	
27	22CDCK01	030100067302	2	Vẽ kỹ thuật	5	04/01/2024	12:30	Trắc nghiệm online	D01	
28	22CDAN01	030100061302	2	Vũ khí, công cụ hỗ trợ; vật phẩm nguy hiểm và thiết bị phá hoại	5	04/01/2024	12:30	Tự luận	B204	
29	22CDKL01	030100033202	3	Yếu tố con người trong quản lý hoạt động bay	5	04/01/2024	12:30	Tự luận	B204	
30	23CDCK01	030100061702	3	Điện cơ bản				Bài tập lớn		

Lập bảng



Dương Gia Bảo

Tp. HCM, ngày 25 tháng 12 năm 2023
PHÒNG ĐÀO TẠO



Cô Tấn Anh Vũ